TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HSST
Ngày 16 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sa Văn Khuyên, bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lèo Văn M7, tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện M7 Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi thường trú: Bản T, xã CC, huyện M7 Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi tạm trú: Bản Ngh, xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lèo Văn Th và bà Hà Thị P1, có vợ là Hà Thị Thành Ch và có 01 con sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2019 đến nay. Có mặt.

2. Lò Văn M8, tên gọi khác: Không, sinh năm 1974 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Ngh, xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn P2 và bà Hoàng Thị N, có vợ là Lò Thị B và có 03 con; con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2019 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lèo Văn M7: Luật sư Lò Văn Phanh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M8: Luật sư Đỗ Văn Thuận, Văn phòng luật sư Đỗ Thuận, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 24/10/2019, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản K, xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lèo Văn M7 trú tại MC, M7 Sơn đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lèo Văn M7, thu giữ vật chứng gồm: 02 túi ni lon bên trong chứa các viên nén màu hồng (nghi là hồng phiến), 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Mở rộng điều tra, cùng ngày (24/10/2019) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Lò Văn M8 trú tại bản Ngh, xã MC, huyện Mai Sơn thu giữ 01 gói giấy màu hồng bên trong có 06 gói ni lon chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine) M8 khai là Heroine, mục đích tàng trữ để bán.

Ngày 24/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

02 túi ni lon bên trong chứa 393 viên nén màu hồng (thu giữ lúc bắt qua tang Lèo Văn M7) có khối lượng 38,21 gam, trích trong mỗi túi lấy 10 viên màu hồng có khối lượng 1,98 gam làm mẫu trưng cầu giám định ký hiệu N1, N2.

06 gói bột nén màu trắng (thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà Lò Văn M8) có khối lượng 0,1545 gam, lấy toàn bộ khối lượng 0,1545 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6.

Kết luận giám định số 1610/KLMT ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu N1, N2 là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,98 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 là chất ma túy; loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1545 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 38,21 gam, loại Methamphetamine và 0,1545 gam loại Heroine.

Quá trình điều tra các bị cáo Lèo Văn M7, Lèo Văn M8 khai nhận:

Sáng ngày 21/10/2019, Lèo Văn M7 đang ở quán sửa chữa điện thoại của gia đình tại bản Ngh, xã MC, huyện Mai Sơn thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên L (người quen) nhưng không biết địa chỉ cụ thể của L, qua

nói chuyện L đặt vấn đề hỏi mua 05 túi hồng phiến với giá 6.000.000đ/1 túi, M7 nói không có, hứa sẽ tìm mua khi nào có sẽ báo lại. Ngày 22/10/2019 Lò Văn M8 đến quán của M7 để sửa điện thoại, M7 hỏi M8 có hồng phiến bán không có người muốn mua 05 túi hồng phiến, M8 nói có 02 túi hồng phiến bán với giá 5.500.000đ/1 túi, M7 nói khi nào khách đến mua hồng phiến sẽ thông báo để M8 mang đến quán bán cho M7, M8 đồng ý. Ngày 23/10/2019, M7 gọi điện cho L thông báo có 02 túi hồng phiến bán với giá 6.000.000đ/1 túi, L đồng ý mua và hẹn ngày hôm sau sẽ đến quán của M7. Sáng ngày 24/10/2019, L gọi điện bảo M7 mang hồng phiến đến dốc bản K, MC cho L, M7 gọi điện bảo M8 mang hồng phiến đến bán cho M7, khoảng 08 giờ M8 mang 02 túi hồng phiến đến quán đưa cho M7, M7 nhận 02 túi hồng phiến bảo M8 ngồi đợi để M7 mang đi bán xong sẽ mang tiền về trả cho M8, sau đó M7 mang 02 túi hồng phiến đi bộ đến dốc bản K, xã MC thì gặp L đang ngồi trong xe taxi (không nhớ biển kiểm soát) cùng một người đàn ông không quen biết. M7 mang 02 túi hồng phiến ra gần xe taxi bán cho L, trong lúc M7 và L đang trao đổi mua bán hồng phiến thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lèo Văn M7 thu giữ vật chứng như đã nêu trên, còn L và người đàn ông lên xe ô tô taxi bỏ chạy thoát, Lò Văn M8 bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Về nguồn gốc 393 viên Methamphetamine có khối lượng 38,21 gam M8 mang đến quán bán cho Lèo Văn M7 và 0,1545 gam Heroine thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà M8. Lò Văn M8 khai mua của người đàn ông tên Th, ở bản HS, xã CN, huyện Mai Sơn 02 túi hồng phiến với giá 4.500.000đ/1 túi và 01 gói nhỏ Heroine với giá 200.000đ. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại bản Huổi Sàng, xã Chiềng Nơi, huyện Mai Sơn không có ai tên là Th, chỉ có một người tên TVTh, sinh năm 1962 phù hợp với đặc điểm mô tả của M8, tra cứu lấy ảnh Th cho M8 nhận dạng, kết quả M8 không nhận dạng được ảnh của Th, triệu tập TVTh đến lấy lời khai, Th khai không quen biết với Lò Văn M8 cũng không được tham gia mua bán ma túy với M8.

Đối với người đàn ông tên L cũng như người đàn ông đi cùng L đến mua ma túy, M7 khai không biết địa chỉ cụ thể ở đâu, số điện thoại của L, M7 lưu vào danh bạ điện thoại trên đường đi giao ma túy M7 đã xóa số điện thoại của L. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra.

Tại cáo trạng số: 39/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 phạm tội Mua bán trái

phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lèo Văn M7 từ 15 đến 16 năm tù.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn M8 từ 15 đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lèo Văn M7: Nhất trí với tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, số lượng ma túy không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, khai ra đồng phạm giúp cơ quan điều tra nhanh chóng điều tra tội phạm. Do bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt mức án dưới khung hình phạt áp dụng.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M8: Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, không oan. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, không nhất trí việc Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8:

Ngày 24/10/2019, Lèo Văn M7 đã mua 396 viên Methamphetamine có khối lượng 38,21 gam của Lò Văn M8 mục đích để bán kiếm lời, khi đang trao đổi mua bán thì bị bắt quả tang. Mở rộng điều tra, Lò Văn M8 đã bị bắt khẩn

cấp về cùng hành vi trên, qua khám xét khẩn cấp tại nhà M8 thu giữ 0,1545 gam Heroine, M8 khai mua cùng số Methamphetamine đã bán cho M7, mục đích bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 09 giờ 20 phút ngày 24/10/2019, tại bản K, xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đối với Lèo Văn M7 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cùng vật chứng thu giữ của vụ án là 02 túi hồng phiến; Đồng thời, Lèo Văn M7 khai ra đồng phạm là Lò Văn M8 cũng tham gia vào hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp lập ngày 24/10/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn M8 về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Kết luận giám định số 1610/KLMT ngày 28/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu từ N1, N2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,98 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1545 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 38,21 gam, loại chất Methamphetamine và 0,1545 gam, loại Heroine".

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Lèo Văn M7 có hành vi mua bán trái phép 38,21 gam loại Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"Methamphetamine, ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam".* Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù.

Bị cáo Lò Văn M8 có hành vi mua bán trái phép 0,1545 gam loại Heroine và 38,21 gam loại Methamphetamine, tổng khối lượng của hai chất ma túy là **38,3645** gam, vi phạm tình tiết định khung hình phạt *"Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này"* quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 15 năm đến 20 năm tù.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt

tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 là độc lập, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tiền chất ma túy. Các bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống ma túy nhưng vì hám lợi vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lèo Văn M7 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lò Văn M8 phạm tội nhiều lần nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lèo Văn M7 và Lò Văn M8 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo Lèo Văn M7 tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai ra hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn M8 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 36,23 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định, xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 số tài sản khác không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo Lò Văn M7 và Lèo Văn M8. Xét thấy đây là phương tiện các bị cáo sử dụng phục vụ hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lèo Văn M7 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lèo Văn M7 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g

khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn M8 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn M8 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ **36,23** gam ***Methamphetamin***, 01 túi nilon màu hồng, 01 băng dính màu đen và phong bì niêm phong ban đầu (đã được niêm phong trong 01 chiếc phong bì còn nguyên niêm phong)

+ 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

+ 01 (một) tờ giấy màu hồng trắng có chữ thuốc phụ khoa gia truyền Hoàng Hải Yến, giấy đã qua sử dụng. Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lò Văn M8.

+ 04 (bốn) mảnh nilon màu trắng, mảnh nilon đã qua sử dụng. Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lò Văn M8.

+ 02 (hai) mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon đã qua sử dụng. Thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lò Văn M8.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiêu NOKIA (*điện thoại bàn phím*) màu đen – trắng. Imei có 04 số cuối 100/0, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Lò Văn M8.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiêu NOKIA (*điện thoại bàn phím*) **model: TA-1010**, màu đen. Imei có 04 số cuối 5434, kèm 01 sim trong điện thoại, điện thoại đã qua sử dụng. Thu giữ của Lèo Văn M7.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Lèo Văn M7, Lò Văn M8 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2020).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

Tòng Thị Hiền

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
Sa Văn Khuyên	**Nguyễn Thị Kim Thanh**	**Tòng Thị Hiền**

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Thị Hiền